

Số: 848 /TCT-CS
V/v án định thuế

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2013

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1183/CT-THNVDT đê ngày 7/11/2012 của Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn về việc án định thuế đối với người nộp thuế theo phương pháp kê khai vi phạm pháp luật thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Điều 37 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về án định thuế đối với người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế như sau:

"1. Người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai bị án định thuế trong các trường hợp sau đây:

a) Không đăng ký thuế;

b) Không nộp hồ sơ khai thuế; nộp hồ sơ khai thuế sau mười ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế;

c) Không khai thuế, không nộp bổ sung hồ sơ thuế theo yêu cầu của cơ quan thuế hoặc khai thuế không chính xác, trung thực, đầy đủ về căn cứ tính thuế;

d) Không phản ánh hoặc phản ánh không đầy đủ, trung thực, chính xác số liệu trên sổ kê toán để xác định nghĩa vụ thuế;

d) Không xuất trình sổ kê toán, hóa đơn, chứng từ và các tài liệu cần thiết liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong thời hạn quy định;

e) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường;

g) Có dấu hiệu bô trốn hoặc phát tán tài sản để không thực hiện nghĩa vụ thuế.

2. Các căn cứ án định thuế bao gồm:

a) Cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế;

b) So sánh số thuế phải nộp của cơ sở kinh doanh cùng mặt hàng, ngành nghề, quy mô;

c) Tài liệu và kết quả kiểm tra, thanh tra còn hiệu lực.

3. Việc án định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Luật này."

- Khoản 1, 2 Điều 21 Thông tư số 28 /2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành

Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ quy định:

"1. Cơ quan thuế có quyền án định số tiền thuế phải nộp nếu người nộp thuế vi phạm trong các trường hợp sau:

a) Không đăng ký thuế theo quy định tại Điều 22 của Luật Quản lý thuế;

b) Không nộp hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định;

c) Không bổ sung hồ sơ khai thuế theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế hoặc đã bổ sung hồ sơ khai thuế nhưng không đầy đủ, trung thực, chính xác các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp;

d) Không xuất trình tài liệu kê toán, hóa đơn, chứng từ và các tài liệu liên quan đến việc xác định các yếu tố làm căn cứ tính thuế khi đã hết thời hạn kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế;

e) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế, có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kê toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kê toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp;

g) Có dấu hiệu bỏ trốn hoặc phát tán tài sản để không thực hiện nghĩa vụ thuế;

h) Đã nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan quản lý thuế nhưng không tự tính được số thuế phải nộp.

2. Án định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp:

Người nộp thuế theo phương pháp kê khai bị án định từng yếu tố liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế có căn cứ chứng minh người nộp thuế hạch toán kê toán không đúng quy định, số liệu trên sổ kê toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến không xác định đúng các yếu tố làm căn cứ tính số thuế phải nộp trừ trường hợp bị án định số thuế phải nộp.

b) Qua kiểm tra hàng hóa mua vào, bán ra thấy người nộp thuế hạch toán giá trị hàng hóa mua vào, bán ra không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường.

Giá giao dịch thông thường trên thị trường là giá giao dịch theo thỏa thuận khách quan giữa các bên không có quan hệ liên kết.

Cơ quan thuế có thể tham khảo giá hàng hóa, dịch vụ do cơ quan quản lý nhà nước công bố cùng thời điểm, hoặc giá mua, giá bán của các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề, cùng mặt hàng hoặc giá bán của doanh nghiệp kinh doanh cùng mặt hàng có qui mô kinh doanh và số khách hàng lớn tại địa phương để xác định giá giao dịch thông thường làm căn cứ án định giá bán, giá mua và số thuế phải nộp."

- Chương XII Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế theo phương pháp kê khai vi phạm pháp luật về thuế thuộc trường hợp bị án định thuế thì cơ quan thuế thực hiện án định thuế theo quy định tại Điều 37 Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời tùy the hành vi vi phạm của người nộp thuế, cơ quan thuế thực hiện các hình thức xử lý vi phạm về thuế theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu VT, CS (2b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Vũ Văn Cường